

Số: 12 /TB-TCKH

Bến Cát, ngày 27 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO

Thẩm định quyết toán ngân sách xã Phú An năm 2018

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

Sau khi tiến hành thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 của Ngân sách xã Phú An, Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Bến Cát có ý kiến như sau:

I. Phần số liệu

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Dự toán cấp trên giao | Số liệu quyết toán | Số thẩm định quyết toán | So Sánh | |
|--|-----------------------|--------------------|-------------------------|--------------|---------------|
| | | | | Số tương đối | Số tuyệt đối |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5-4-2 | 6-4-2 |
| Thu, chi cân đối NSNN | | | | | |
| I. Tổng thu NSNN trên địa bàn: | 566 | 711 | 711 | 126 | 145 |
| 1. Thu nội địa (không kể thu từ dầu thô) | 566 | 711 | 711 | 126 | 145 |
| 2. Thu từ dầu thô | | | | | |
| 3. Thu từ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu | | | | | |
| 4. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho địa phương | | | | | |
| II. Thu ngân sách địa phương: | 20.502 | 25.531 | 25.531 | 125 | 5.029 |
| 1. Thu NSDP được hưởng theo phân cấp | 566 | 711 | 711 | 126 | 145 |
| - Các khoản thu NSDP hưởng 100%. | 566 | 711 | 711 | 126 | 145 |
| - Các khoản thu phân chia NSDP hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%). | | | | | |
| 2. Thu kết dư ngân sách | | 4.555 | 4.555 | | 4.555 |
| 3. Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước | | 329 | 329 | | 329 |
| 4. Bổ sung từ ngân sách cấp trên | 19.936 | 19.936 | 19.936 | 100 | 0 |
| - Bổ sung cân đối | 19.716 | 19.716 | 19.716 | 100 | 0 |
| - Bổ sung có mục tiêu | 220 | 220 | 220 | 100 | 0 |
| III. Chi ngân sách địa phương: | 20.502 | 19.218 | 19.218 | 94 | -1.284 |
| 1. Chi đầu tư phát triển | 0 | 0 | 0 | | 0 |
| Trong đó: | | | | | 0 |
| - Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề | | | | | 0 |
| - Chi sự nghiệp khoa học công nghệ | | | | | 0 |
| 2. Chi trả nợ, lãi phí tiền vay | | | | | 0 |
| 3. Chi thường xuyên | 20.502 | 18.700 | 18.700 | 91 | -1.802 |
| Trong đó: | | | | | 0 |
| - Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề | 499 | 413 | 413 | 83 | -86 |

| Chi tiêu | Dự toán cấp trên giao | Số liệu quyết toán | Số thẩm định quyết toán | So Sánh | |
|--|-----------------------|--------------------|-------------------------|--------------|--------------|
| | | | | Số tương đối | Số tuyệt đối |
| - Chi sự nghiệp khoa học công nghệ | | | | | |
| 4. Chi bổ sung ngân sách cấp dưới | | | | | 0 |
| 5. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau | | 518 | 518 | | 518 |

II/ Nội dung nhận xét

1) Về thời gian gửi báo cáo: Ủy ban nhân dân xã Phú An gửi báo cáo chưa đảm bảo theo thời gian quy định.

2) Về sự đầy đủ của mẫu biểu báo cáo: Gửi đầy đủ các mẫu biểu theo Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính.

3) Về vấn đề thuyết minh, giải trình

4) Về số liệu

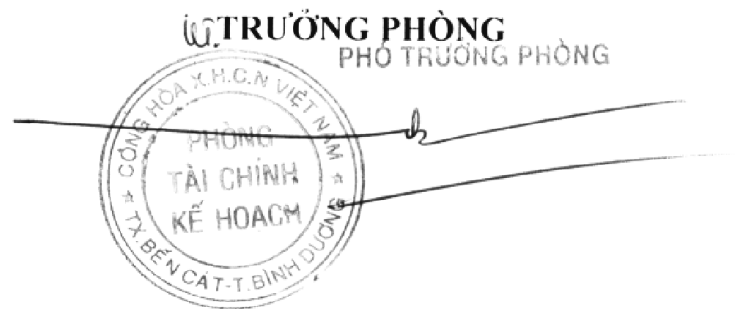
- Số thu ngân sách xã khớp đúng với KBNN thị xã Bến Cát
- Số bổ sung từ ngân sách thị xã cho ngân sách xã khớp đúng với số liệu phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã và báo cáo KBNN thị xã Bến Cát.
- Số thu vượt dự toán được hưởng là 145 triệu đồng.
- Quyết toán chi NSDP so với quyết toán thu NSDP năm 2018 ngân sách xã kết dư ngân sách là: 6.314 triệu đồng
- Số liệu phản ánh cơ bản đầy đủ các chi tiêu theo quy định.
- Nguồn cải cách tiền lương còn lại phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi chuyển sang năm 2019 là 1.273 triệu đồng, trong đó:
 - + Nguồn CCTL từ 50% tăng thu là 289 triệu đồng. (Trong đó: năm 2018 là: 73 triệu đồng)
 - + Nguồn tiết kiệm 10% CCTL Ngoài khoán: 984 triệu đồng. (Trong đó: năm 2018 là: 150 triệu đồng)
- Đối với nội dung thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đơn vị đưa và khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) là chưa đúng theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

III/ Kiến nghị

Đề nghị đơn vị điều chỉnh nội dung thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đưa vào các khoản thu ngân sách địa phương được hưởng 100 % đúng theo quy định tại Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Nơi nhận:

- UBND xã Phú An;
- Lưu: VT, Yên.



Trịnh Thị Thu Hằng